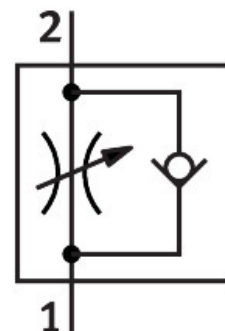


Van tiết lưu một chiều GRLA-1/4-RS-B

Số bộ phận: 151175

FESTO



Bảng dữ liệu

Đặc tính	Giá trị
Chức năng van	Chức năng quay ngược van tiết lưu khí xả
Cổng nối khí nén 1	Ren trong G1/4
Cổng nối khí nén 2	Ren ngoài G1/4
Phần tử điều chỉnh	Vít xoắn
Kiểu gắn	vặn được
Lưu lượng danh nghĩa bình thường theo hướng bướm ga	610 l/ph
Dòng chảy danh định bình thường theo hướng đối lại	450 l/ph...820 l/ph
Nhiệt độ môi trường xung quanh	-10 °C...60 °C
Phân loại hàng hải	xem chứng nhận
Chống cháy nổ	Lưu ý thông tin trong chứng nhận Vùng 1 (ATEX) Vùng 2 (ATEX) Vùng 21 (ATEX) Vùng 22 (ATEX)
Vị trí lắp đặt	bất kì
Áp suất vận hành của khoảng nhiệt độ hoàn chỉnh	0.3 bar...10 bar
Lưu lượng bình thường theo hướng bướm ga 0,6->0 MPa (6->0 bar, 87->0 psi)	1200 l/ph
Lưu lượng bình thường theo hướng không giật trở lại 0,6->0 MPa (6->0 bar, 87->0 psi)	885 l/ph...1615 l/ph
Môi chất vận hành	Khí nén theo ISO 8573-1:2010 [7:4:4]
Lưu ý về môi chất vận hành/điều khiển	Có thể hoạt động bằng dầu (cần thiết cho hoạt động tiếp theo)
Tuân thủ LABS	VDMA24364-B1/B2-L
Loại phòng sạch	Loại 4 theo ISO 14644-1
Nhiệt độ trung bình	-10 °C...60 °C
Chiều rộng định mức	6 mm
Mô-men xoắn siết tối đa	11 N m
trọng lượng sản phẩm	59 g

Đặc tính	Giá trị
Vật liệu ngông vận vít	Hợp kim nhôm rèn
Ghi chú vật liệu	Tuân thủ RoHS
Vật liệu của phốt	NBR
Vít điều chỉnh vật liệu	Đồng thau
Vật liệu cổng nối xoay	Kém đúc áp lực